

Số : 46/QĐ-THLHP

Hồng Phong, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2023 và
tình hình thực hiện thu - chi các quỹ ngoài ngân sách quý II năm 2023
của trường tiểu học Lê Hồng Phong

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều “Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023”;

Căn cứ Bảng đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách tại Kho bạc nhà nước quý II năm 2023 và sổ sách kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2023 và tình hình thực hiện thu - chi sự nghiệp quý II năm 2023 của trường tiểu học Lê Hồng Phong (đính kèm biểu số 03).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu nhà trường và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- BGH nhà trường;
- Như Điều 3;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Lê

Đơn vị: TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 06 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Lê Hồng Phong công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 2/cả năm như sau:
ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Thực hiện quý 2 năm 2023	Thực hiện quý 2/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 2 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	4,327,000,000	1,031,401,489	23.84	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4,327,000,000	1,031,401,489	23.84	
	Trong đó:				
	Chi thanh toán cho cá nhân	3,423,483,000	811,835,415	24	
	Mục 6000: Tiền lương	1,845,000,000	446,806,304	24	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao	-	0	-	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	970,000,000	233,245,941	24	
	Mục 6200: Tiền thưởng	14,040,000	0	-	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	4,800,000	2,400,000	-	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	567,500,000	126,254,170	22	
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	22,143,000	3,129,000		
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	717,083,000	197,466,074	28	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	68,000,000	9,647,420	14	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	85,000,000	14,082,000	17	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	30,000,000	3,124,000	10	
	Mục 6650: Hội nghị	20,000,000	0		
	Mục 6700: Công tác phí	19,000,000	1,500,000	8	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	172,083,000	28,123,248	16	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình	102,000,000	31,803,406	31	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	20,000,000	0	-	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	196,000,000	109,186,000	56	

	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	5,000,000	0	-	
	Các khoản chi khác	186,434,000	22,100,000	12	
	Mục 7750: Chi khác	186,434,000	22,100,000	12	
C	Thu-chi các quỹ ngoài ngân sách				
	Phần thu:		950,028,378		
1	Tiền ăn bán trú		199,770,300		
2	Tiền cấp dưỡng		62,413,341		
3	Quản lý học sinh ngoài giờ bán trú		146,732,941		
4	Mua sắm vật dụng bán trú		22,896,076		
5	Tiếng Anh NNN		214,984,000		
6	Tiền tin học		63,234,000		
7	Tiếng Anh lớp 1, 2		27,284,000		
8	Kỹ năng sống		152,361,000		
9	Tiền trông xe đạp		11,934,000		
10	Nước uống		25,729,000		
11	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu		22,689,720		
	Phần chi		1,230,731,388		
1	Tiền ăn bán trú		526,340,000		
2	Tiền cấp dưỡng		62,413,679		
3	Quản lý học sinh ngoài giờ bán trú		143,974,920		
4	Mua sắm vật dụng bán trú		15,064,000		
5	Tiếng Anh NNN		209,191,820		
6	Tiền tin học		56,910,900		
7	Tiếng Anh lớp 1, 2		25,062,489		
8	Kỹ năng sống		148,988,880		
9	Tiền trông xe đạp		12,757,700		
10	Nước uống		45,091,000		
11	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu		0		
	Tồn quỹ		64,130,843		
1	Tiền ăn bán trú		0		
2	Tiền cấp dưỡng		0		
3	Quản lý học sinh ngoài giờ bán trú		5,613,303		
4	Mua sắm vật dụng bán trú		7,832,076		
5	Tiếng Anh NNN		11,359,740		
6	Tiền tin học		12,572,700		
7	Tiếng Anh lớp 1, 2		2,569,760		
8	Kỹ năng sống		8,601,120		
9	Tiền trông xe đạp		3,138,300		
10	Tiền nước uống		0		
11	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu		20,275,920		

Hồng Phong, ngày 06 tháng 7 năm 2023

Lập biểu

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Chiến



Nguyễn Thị Ngọc Lê